

# CƠ SỞ VĂN HÓA VIỆT NAM



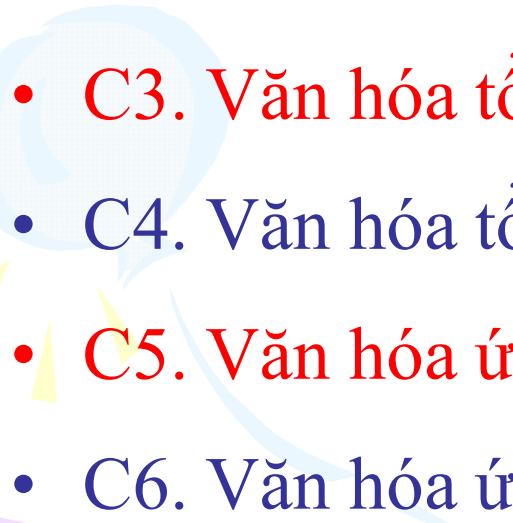


## Tài liệu học tập

1. **Trần Ngọc Thêm, Cơ sở văn hóa Việt Nam, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, 2004.**



## Bố cục: 6 chương

- C1. Văn hóa học và văn hóa VN.
  - C2. Văn hóa nhận thức.
  - C3. Văn hóa tổ chức đời sống tập thể.
  - C4. Văn hóa tổ chức đời sống cá nhân.
  - C5. Văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên.
  - C6. Văn hóa ứng xử với môi trường xã hội.
- 



# HÌNH THỨC THI: TỰ LUẬN

## CÁCH THỨC LÀM BÀI:

1. MỞ ĐẦU

2. NỘI DUNG

3. KẾT LUẬN: CÓ LIÊN HỆ THỰC TIỄN

# CHƯƠNG I



Tre em chơi voi trâu © Đoàn Đức Minh

## VĂN HÓA HỌC VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM



# Bài 1: VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA HỌC

## 1.1. Định nghĩa Văn hóa:

**Trần Ngọc Thêm:**

“Văn hóa là một *hệ thống* hữu cơ các *giá trị* vật chất và tinh thần, do *con người sáng tạo và tích lũy* qua quá trình hoạt động thực tiễn”

**VH có 4 đặc trưng:**

- Tính hệ thống
  - Tính nhân sinh
  - Tính giá trị
  - Tính lịch sử
- 

# Bài 1: VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA HỌC

## 1.2. CÁC ĐẶC TRƯNG VÀ CHỨC NĂNG CỦA VĂN HÓA

4 đặc trưng + 4 chức năng

*1. Tính hệ thống và chức năng tổ chức xã hội:*

**a) Tính hệ thống:** Mọi sự kiện, hiện tượng thuộc một nền văn hóa đều có liên quan mật thiết với nhau.

**VD:** Hệ thống giáo dục, quân sự.

*Ví dụ:*

- Chùa, nhà thờ (VC) – giúp con người thỏa mãn nhu cầu tín ngưỡng (TT).

# Bài 1: VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA HỌC

## 1.2. CÁC ĐẶC TRƯNG VÀ CHỨC NĂNG CỦA VĂN HÓA

### *1. Tính hệ thống và chức năng tổ chức xã hội:*

#### *b) Chức năng tổ chức xã hội:*

Nhờ có tính hệ thống mà văn hóa với tư cách là một đối tượng bao trùm mọi hoạt động của xã hội, thực hiện chức năng tổ chức xã hội.

Văn hóa làm tăng tính ổn định của xã hội, cung cấp cho XH mọi phương tiện cần thiết để đối phó với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội.



# Bài 1: VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA HỌC

## 1.2. CÁC ĐẶC TRƯNG VÀ CHỨC NĂNG CỦA VĂN HÓA

### 2. Tính giá trị và chức năng điều chỉnh xã hội:

a) **Tính giá trị:** là thước đo mức độ nhân bản của xã hội và con người

Phân loại các giá trị:

**\* Theo mục đích:**

- Giá trị VC: phục vụ nhu cầu vật chất của con người: đường phố, chợ búa, nhà cửa ...
- Giá trị TT: phục vụ nhu cầu tinh thần: nghệ thuật, tôn giáo, văn học...

# Bài 1: VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA HỌC

## 1.2. CÁC ĐẶC TRƯNG VÀ CHỨC NĂNG CỦA VĂN HÓA

### 2. Tính giá trị và chức năng điều chỉnh xã hội:

#### • *Theo ý nghĩa:*

- Giá trị sử dụng: sách vở, xe cộ, nhà cửa...
- Giá trị đạo đức: cứu trợ, từ thiện...
- Giá trị thẩm mỹ (chân, thiện, mỹ): bản nhạc, bức tranh...

#### \* *Theo thời gian:*

- Giá trị vĩnh cửu: giáo dục, hội họa...
- Giá trị nhất thời: thời trang, quan niệm tam tòng, thủ tiết...

# Bài 1: VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA HỌC

## 1.2. CÁC ĐẶC TRƯNG VÀ CHỨC NĂNG CỦA VĂN HÓA

### 2. Tính giá trị và chức năng điều chỉnh xã hội:

+ **Về mặt đồng đại:** Cùng một hiện tượng có thể có giá trị nhiều hay ít tùy theo góc nhìn, theo bình diện được xem xét. → sự vật hiện tượng thuộc phạm trù văn hóa hay không → xem mối tương quan giữa mức độ giá trị và phi giá trị của chúng. *Y phục có 2 giá trị: ứng phó thời tiết và làm đẹp.*

+ **Về mặt lịch đại:** một hiện tượng có giá trị hay không là tùy thuộc vào chuẩn mực VH của giai đoạn lịch sử đó: *quan niệm tam tông, tứ đức, thủ tiết...*

# Bài 1: VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA HỌC

## 1.2. CÁC ĐẶC TRƯNG VÀ CHỨC NĂNG CỦA VĂN HÓA

### 2. *Tính giá trị và chức năng điều chỉnh xã hội:*



**Phân biệt:**  
*có giá trị - không  
có giá trị*

### **b) Chức năng điều chỉnh XH:**

- Văn hóa là một hệ thống giá trị nên thực hiện chức năng điều chỉnh XH, giúp XH duy trì trạng thái cân bằng động của mình, không ngừng tự hoàn thiện và thích ứng với những biến đổi của môi trường, XH.

# Bài 1: VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA HỌC

## 1.2. CÁC ĐẶC TRƯNG VÀ CHỨC NĂNG CỦA VĂN HÓA

### 3. *Tính nhân sinh và chức năng giao tiếp:*

#### a) *Tính nhân sinh (nhân tạo):*

- VH là sản phẩm của con người: có giá trị VC và TT.
- Phục vụ đời sống VC và TT của con người.

⇒ VH là cái tự nhiên được biến đổi dưới tác động của con người

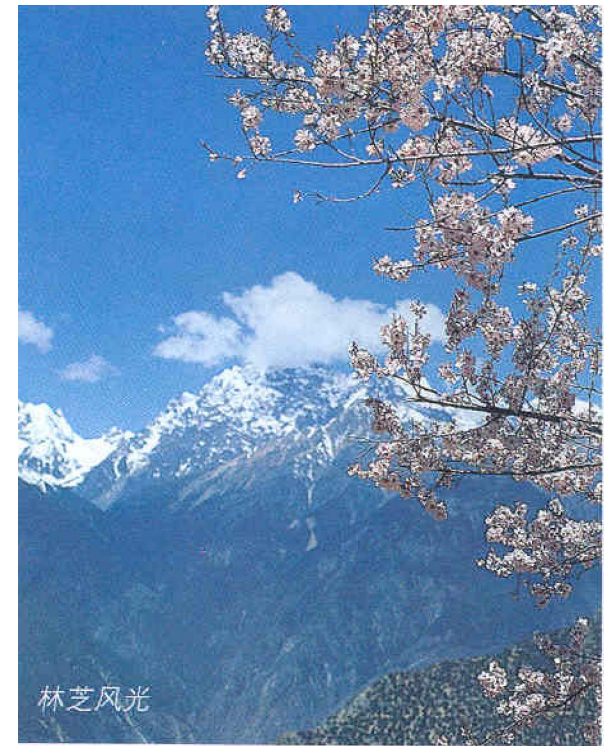
VD: đặt tên, truyền thuyết cho các cảnh quan thiên nhiên: Ngũ hành sơn, Vịnh Hạ Long

# Bài 1: VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA HỌC

## 1.2. CÁC ĐẶC TRƯNG VÀ CHỨC NĂNG CỦA VĂN HÓA

### 3. *Tính nhân sinh và chức năng giao tiếp:*

- *giá trị nhân tạo - giá trị thiên tạo*



# Bài 1: VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA HỌC

## 1.2. CÁC ĐẶC TRƯNG VÀ CHỨC NĂNG CỦA VĂN HÓA

### 3. *Tính nhân sinh và chức năng giao tiếp:*

#### **b) *Chức năng giao tiếp:***

VH trở thành sợi dây nối liền con người với con người.

Con người cần thông báo cho nhau những kiến thức, tư tưởng, tình cảm => thực hiện chức năng giao tiếp, liên kết họ lại với nhau.

- Ngôn ngữ là hình thức giao tiếp: dùng ngôn ngữ để chuyển tải các thông tin.

- VH là nội dung giao tiếp: giáo dục, truyền bá khoa học, tôn giáo, luật pháp...

# Bài 1: VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA HỌC

## 1.2. CÁC ĐẶC TRƯNG VÀ CHỨC NĂNG CỦA VĂN HÓA

### 4. Tính lịch sử và chức năng giáo dục:

**a) Tính lịch sử:** VH là sản phẩm của một quá trình sáng tạo và được tích lũy qua nhiều thế hệ. Văn minh là sản phẩm cuối cùng, chỉ ra trình độ phát triển của từng giai đoạn.

- Tính lịch sử được duy trì bằng truyền thống VH ⇔ những giá trị tương đối ổn định: ngôn ngữ, phong tục, tập quán, lễ nghi, luật pháp...




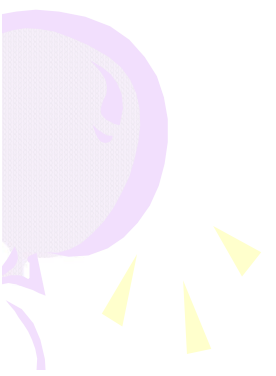


# Bài 1: VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA HỌC

## 1.2. CÁC ĐẶC TRƯNG VÀ CHỨC NĂNG CỦA VĂN HÓA

### 4. Tính lịch sử và chức năng giáo dục:

#### *b) Chức năng giáo dục:*

- 
- Phổ biến những giá trị VH đã ổn định, những giá trị VH đang hình thành.
  - Bảo đảm tính kế tục của lịch sử.
  - Giáo dục đóng vai trò quyết định trong sự hình thành nhân cách con người.
- 

# Bài 1: VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA HỌC

<b>Định nghĩa văn hóa</b>	<b>Đặc trưng</b>	<b>Chức năng</b>
<b>Một hệ thống</b>	<b>Tính hệ thống</b>	<b>Tổ chức xã hội</b>
<b>Các giá trị vật chất và tinh thần</b>	<b>Tính giá trị</b>	<b>Điều chỉnh xã hội</b>
<b>Do con người sáng tạo</b>	<b>Tính nhân sinh</b>	<b>Giao tiếp</b>
<b>Tích lũy qua quá trình hoạt động</b>	<b>Tính lịch sử</b>	<b>Giáo dục</b>

# Bài 1: VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA HỌC

## 1.3. CẤU TRÚC CỦA HỆ THỐNG VĂN HÓA

*Trần Ngọc Thêm: VH là hệ thống 4 thành tố*

### 1. VH nhận thức :

- Những hiểu biết về vũ trụ: chuyển động của vũ trụ, thời tiết ...
- Những hiểu biết về con người: bản tính, cơ thể con người...

### 2. Văn hóa tổ chức cộng đồng:

- Tổ chức đời sống tập thể: nông thôn, quốc gia, đô thị
- Tổ chức đời sống cá nhân: tín ngưỡng, phong tục, giao tiếp ...

# Bài 1: VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA HỌC

## 1.3. CẤU TRÚC CỦA HỆ THỐNG VĂN HÓA

*Trần Ngọc Thêm: VH là hệ thống 4 thành tố*

### 3. VH ứng xử với môi trường tự nhiên:

- Tận dụng môi trường: ăn uống, khai thác khoáng sản...
- Ứng phó với môi trường: thiên tai (đắp đê), thu ngắn khoảng cách (giao thông), ứng phó với thời tiết (nhà cửa, quần áo).

### 4. VH ứng xử với môi trường xã hội:


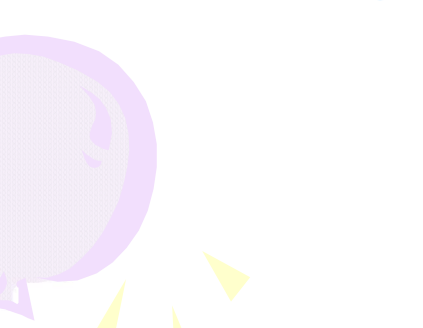
- Giao lưu và tiếp biến VH: tận dụng những giá trị VH của các dân tộc khác: từ Hán Việt, y phục...
- Ứng phó với các dân tộc về quân sự, chính trị, ngoại giao...



# Bài 1: VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA HỌC

## 1.3. CẤU TRÚC CỦA HỆ THỐNG VĂN HÓA

### 4 thành tố của văn hóa Việt Nam:

1. văn hóa nhận thức
  2. văn hóa tổ chức cộng đồng
  3. văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên
  4. văn hóa ứng xử với môi trường xã hội.
- 
- 

# MỘT SỐ CÂU HỎI GỢI Ý

1. Hãy nêu định nghĩa văn hóa mà anh/ chị biết, qua đó nêu những đặc trưng cơ bản của văn hóa?
  2. Hãy nêu và phân tích các đặc trưng cơ bản của văn hóa?
  3. Tại sao nói tính giá trị là một trong những đặc trưng cơ bản của văn hóa?
  4. Tại sao nói trong tiếp xúc văn hóa cần có tinh thần tôn trọng sự khác biệt?
- VH có 4 đặc trưng..., tính GT là một trong 4 đặc trưng cơ bản
  - Mỗi nền VH có GT chung và GT riêng, khi đánh giá một nền VH cần phải đánh giá trên GT chung, không đánh giá trên quan điểm kỳ thị....

# MỘT SỐ CÂU HỎI GỢI Ý

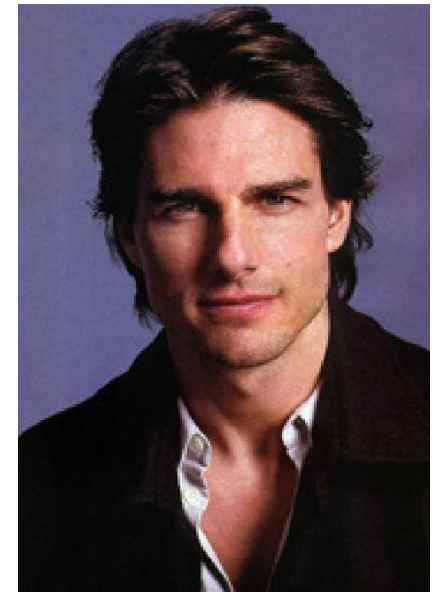
5. Hãy phân tích những chức năng của văn hóa?
6. Tại sao nói văn hóa có chức năng tổ chức XH và điều chỉnh XH?
7. Phân tích tính lịch sử một trong 4 đặc trưng của VH?/ Tại sao nói chức năng giáo dục bảo đảm tính kế tục lịch sử của văn hóa?
8. Nêu các thành tố cơ bản của hệ thống VH/ Hãy nêu cấu trúc của hệ thống VH và cho một ví dụ cụ thể để thấy mối liên hệ giữa các thành tố?

# BÀI 2: VĂN HÓA VIỆT NAM

- Căn cứ vào nguồn gốc của hai khu vực văn hóa, có hai loại hình văn hóa:
  - - Loại hình văn hóa gốc nông nghiệp (nóng, ẩm, mưa nhiều → định cư, thích hợp trồng trọt
  - - Loại hình văn hóa gốc du mục (lạnh khô, -> đồng cỏ mênh mông, thích hợp chăn nuôi

- Hãy so sánh người p. Đông và p. Tây:

- - Màu da
- - Vóc dáng
- - Thức ăn
- - kinh tế truyền thống ....
- => **p. Đông khác p. Tây**





# BÀI 2: VĂN HÓA VIỆT NAM

## 2.1. Loại hình văn hóa Việt Nam

- gốc nông nghiệp: 4 đặc trưng:

### a. Về mặt tư duy, nhận thức:

+ Tư duy tổng hợp và biện chứng : bao quát mọi yếu tố, biết đại khái. Chú trọng mối liên hệ giữa các yếu tố.

+ Chủ quan, cảm tính và kinh nghiệm: Qua tấm thì ráo, sáo tấm thì mưa; chuồn chuồn bay thấp thì mưa; đước mùa lúa thì úa mùa cau...



# BÀI 2: VĂN HÓA VIỆT NAM

## 2.1. Loại hình văn hóa Việt Nam

- gốc nông nghiệp: 4 đặc trưng:

### b. Về mặt tổ chức cộng đồng: Nguyên tắc

- **Trọng tình:** cư xử tình nghĩa – một bồ cái lí không bằng một tí cái tình.
- **Trọng đức:** quý trọng đạo đức - ở có đức không có sức mà ăn
- **Trọng văn:** trọng người có văn hóa – sĩ, nông...
- **Trọng phụ nữ:** vợ quản lí kinh tế, tài chánh gđ; theo mẫu hệ (sông cái, đường cái, ngón tay cái); GD con cái (con dại cái mang). Tư tưởng coi thường phụ nữ là từ Trung Hoa truyền vào – Ba đồng một mớ đàn ông...

# BÀI 2: VĂN HÓA VIỆT NAM

## 2.1. Loại hình văn hóa Việt Nam

- gốc nông nghiệp: 4 đặc trưng:

### b. Về mặt tổ chức cộng đồng: Cách thức

- *Tư duy tổng hợp + trọng tình* => lối sống linh hoạt, biến báo thích nghi với từng hoàn cảnh cụ thể (ở bầu thì tròn)
- *Trọng tình* => *Tính dân chủ*: nền dân chủ làng mạc



↓  
- *Trọng cộng đồng, tập thể*: làm việc gì cũng có tính tập thể

- *Mặt trái tính linh hoạt* => *Tính tùy tiện, tính tổ chức kém*: giờ cao su, nhất quen nhì thân, đi xe trên đường...

# BÀI 2: VĂN HÓA VIỆT NAM

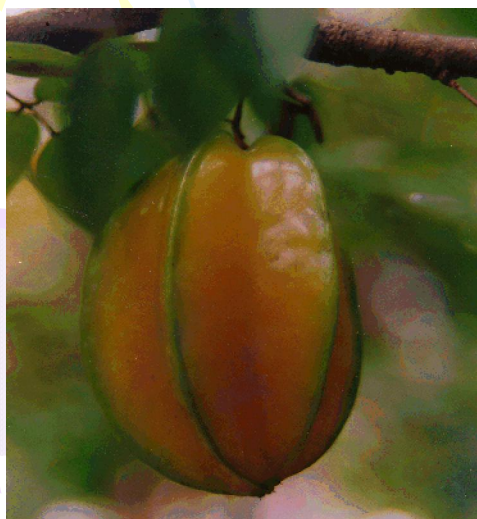
## 2.1. Loại hình văn hóa Việt Nam

- gốc nông nghiệp: 4 đặc trưng:

### c. Về cách ứng xử với môi trường tự nhiên:

+ Định cư: làng xã đã có từ xưa.

+ Tôn trọng và hòa hợp với thiên nhiên: ần dật, mùa nào thức ấy, thú điền viên (lạy trời, ơn trời, nhờ trời; Trông trời...)



# BÀI 2: VĂN HÓA VIỆT NAM

## 2.1. Loại hình văn hóa Việt Nam

- gốc nông nghiệp: 4 đặc trưng:

### d. Về lối ứng xử với môi trường XH:



- Thái độ dung hợp trong tiếp nhận: không có chiến tranh tôn giáo; tôn giáo nào cũng thu nhận (Nho, Phật, Đạo, Thiên chúa giáo,...).

- Đối phó với chiến tranh xâm lược: Thái độ mềm dẻo hiếu hòa

## Kiến trúc phương Đông



# **BÀI 2: VĂN HÓA VIỆT NAM**

## **II. Định vị văn hóa VN: C-T-K**

### **1. Chủ thể văn hóa ra đời:**

**a1. Trong phạm vi của trung tâm hình thành loài người phía Đông và**

**a2. Trong khu vực hình thành đại chủng phương Nam (Australoid).**

**=> Chủ thể Văn hóa VN : đa tộc người (54 dân tộc),  
Người Việt là đại diện**

# **BÀI 2: VĂN HÓA VIỆT NAM**

## **II. Định vị văn hóa VN**

**2. Thời gian VH:** Thời gian VH của dân tộc VN  
gồm 3 giai đoạn:

**b1. Vào thời đồ đá giữa (khoảng 10.000 năm về trước)**

**b2. Từ cuối thời đá mới tới đầu thời đại đồ đồng  
(khoảng 5.000 năm về trước)**

**b3. Việt – Mường -> Việt, Mường (TK VII – VIII)**



# BÀI 2: VĂN HÓA VIỆT NAM

## II. Định vị văn hóa VN

### 3. Không gian văn hóa:

#### a. Phạm vi không gian: Thuộc không gian ĐNA



# BÀI 2: VĂN HÓA VIỆT NAM

## II. Định vị văn hóa VN

### 3. Không gian văn hóa:

#### b. Điều kiện tự nhiên



- Xứ nóng: mưa nhiều, trên 2000mm/ năm
  - Môi trường sông nước: (Nam Bộ: 4000 sông rạch 5.700km)
  - Vị trí địa lý đặc biệt: ngã tư giao lưu với các nền văn hóa
- => Thích hợp SX nông nghiệp, trồng lúa nước



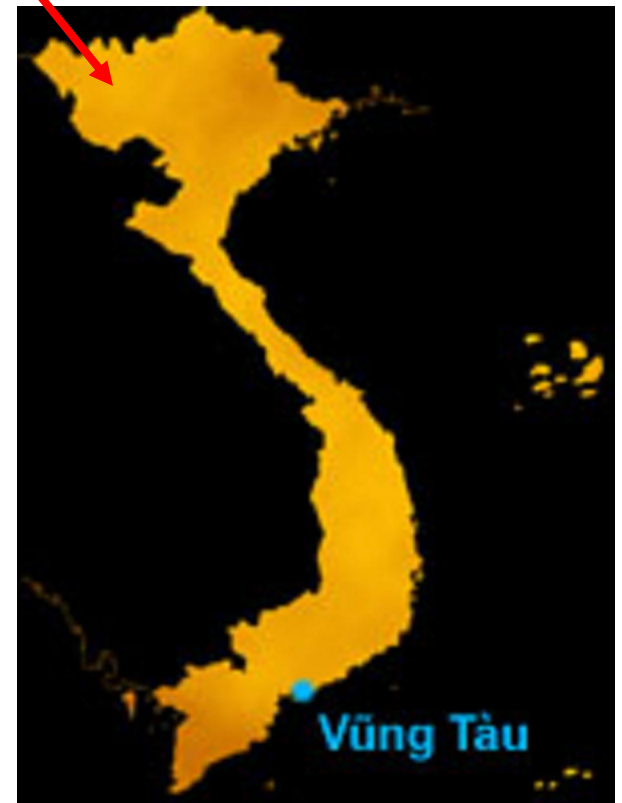
## Bài 2: VĂN HÓA VIỆT NAM

### 3. Không gian văn hóa VN:

#### c. Các vùng văn hóa

##### 1. Vùng VH Tây Bắc:

- **Địa bàn:** hệ thống núi non hữu ngạn sông Hồng – bắc Thanh Hóa, Nghệ An.
- **Chủ thể:** Thái – Mường đại diện (20 dân tộc).
- **Nông nghiệp với hai loại hình :** ruộng nước ở thung lũng, và nương rẫy ở sườn núi.



## Bài 2: VĂN HÓA VIỆT NAM



### 3. Không gian văn hóa VN

#### 1. Vùng VH Tây Bắc:

-Biểu tượng:

- **Hệ thống mương phai** đê  
bằng đá ngăn suối dẫn nước  
vào đồng:

- **Trang trí trang phục**, khăn piêu Thái, cạp váy  
Mường, bộ trang phục phụ nữ H'Mông



## Bài 2: VĂN HÓA VIỆT NAM

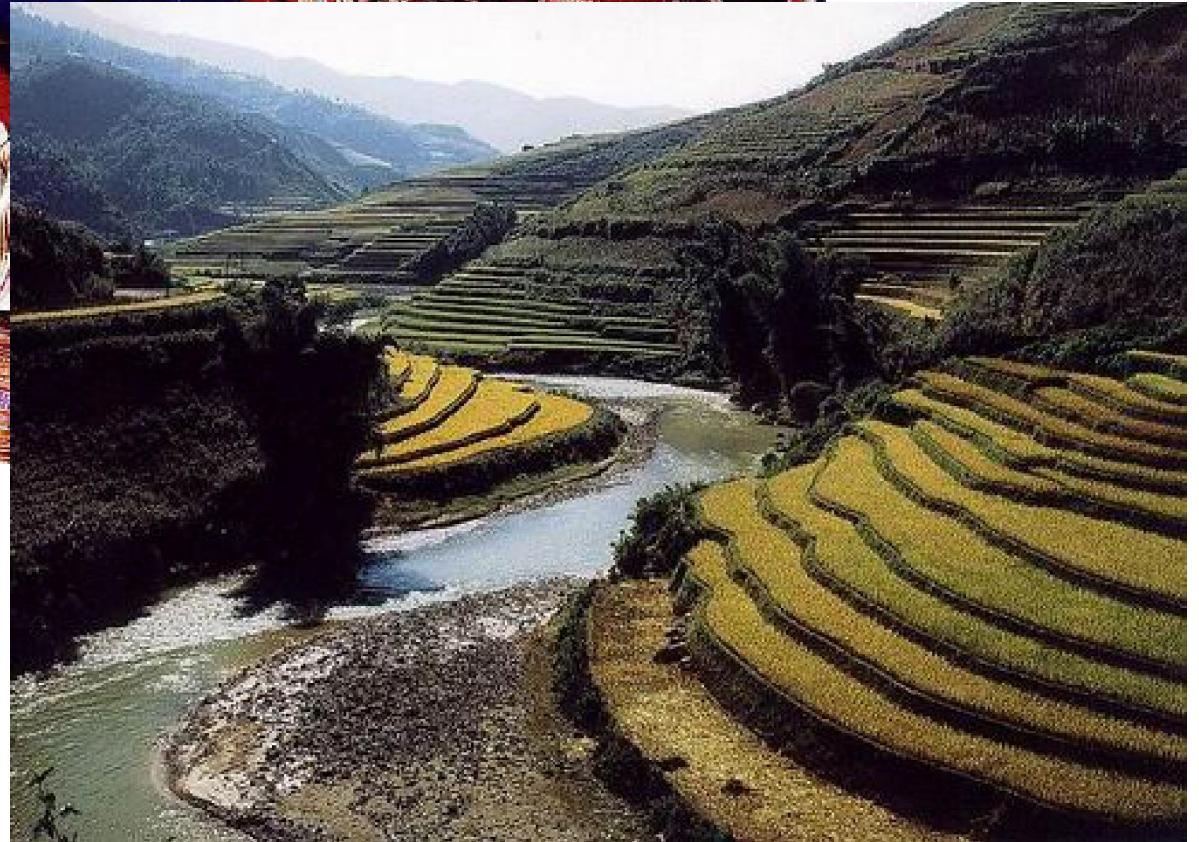
### 3. Không gian văn hóa VN

#### 1. Vùng VH Tây Bắc:

-Biểu tượng:

- **Nhạc cụ** (khèn, sáo), múa sạp, múa xòe; trống đồng (Laha), tục xăm mình, thuyền độc mộc (Kháng).



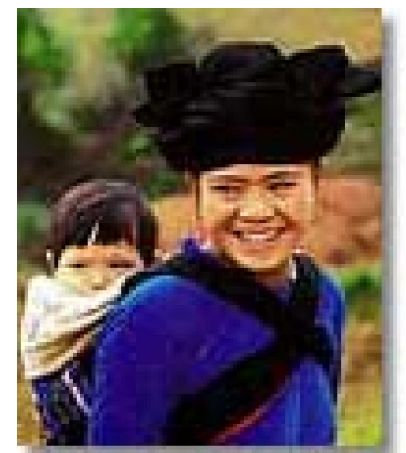


## Bài 2: VĂN HÓA VIỆT NAM

### 3. Không gian văn hóa VN

#### 2. Vùng VH Việt Bắc:

- **Địa bàn:** hệ thống núi non hiểm trở bên tả ngạn sông Hồng.
- **Chủ thể:** Tày – Nùng
- **Biểu tượng:**
  - Lễ lồng tồng (xuống đồng), với hệ thống chữ Nôm Tày được xây dựng trong giai đoạn cận đại. Tiếp nhận Nho-Phật-Lão, văn hóa chợ tình Sapa - là nơi để nam nữ thanh niên trao duyên, tỏ tình.





Trang phục Tày truyền thống và thuyền độc mộc khắp nơi trên Hồ Ba Bể



## Bài 2: VĂN HÓA VIỆT NAM



### 3. Không gian văn hóa VN

#### 3. Vùng VH Bắc Bộ:

- **Địa bàn:** châu thổ các sông Hồng, sông Thái Bình, sông Mã.
- **Chủ thể:** Kinh sống quần tụ thành làng xã
- **Biểu tượng:** văn hóa Đông Sơn (trống đồng - cổ), VH Đại Việt (chùa - trung cổ), cội nguồn của VH Trung Bộ, Nam Bộ

## Bài 2: VĂN HÓA VIỆT NAM

### 3. Không gian văn hóa VN

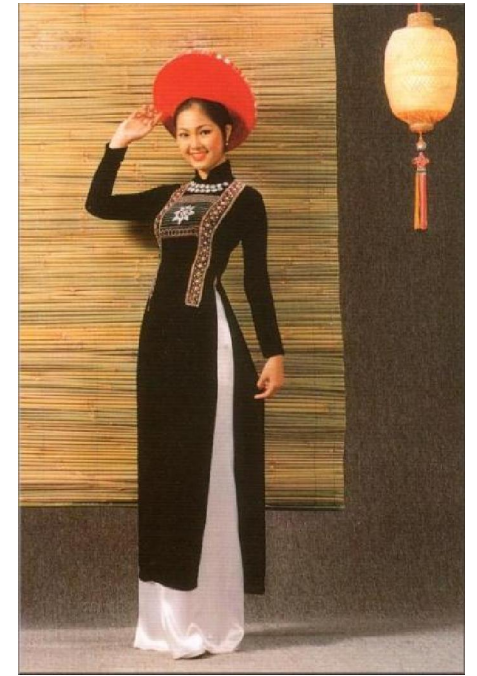
#### 3. Vùng VH Bắc Bộ:

##### - Biểu tượng:

-Nông nghiệp - lúa nước; đào mương, đắp bờ, đắp đê ,  
VH lễ hội, nhiều danh nhân, Đại học đầu tiên Quốc Tử  
Giám (1076).

→ Vùng châu thổ Bắc Bộ nơi khai sinh của các vương  
triều Đại Việt. → cái nôi hình thành văn hóa, văn minh  
Việt từ buổi ban đầu → hiện tại cũng là vùng văn hóa  
bảo lưu được nhiều giá trị truyền thống





## Bài 2: VĂN HÓA VIỆT NAM

### 3. Không gian văn hóa VN

#### 4. Vùng VH Trung Bộ

**-Địa bàn:** Quảng Bình -> Bình Thuận: đất hẹp.

**-Chủ thể:** Kinh

**-Biểu tượng:** (khô cằn, khắc nghiệt, bão lụt) →  
con người cần cù, hiếu học

*Ôi gió Lào ơi, Ngươi đừng thổi nữa  
Những ruộng đói mùa, những đồng đói cỏ  
Những đôi sim không đủ quả nuôi người.*

## Bài 2: VĂN HÓA VIỆT NAM

### 3. Không gian văn hóa VN

#### 4. Vùng VH Trung Bộ

**-Biểu tượng:**

- Là nơi diễn ra sự giao lưu trực tiếp giữa người Việt và người Chăm..

- Xưa người Chăm sinh sống ở đây:  
VH Chăm thể hiện ở tháp Chăm,  
thờ Linga – Yoni.



## Bài 2: VĂN HÓA VIỆT NAM

### 3. Không gian văn hóa VN

#### 4. Vùng VH Trung Bộ

##### **-Biểu tượng:**

**- Làng làm nông nghiệp tồn tại đan xen với làng của ngư dân. Bên cạnh lễ cúng đình của làng nông nghiệp là lễ cúng cá ông của làng làm nghề đánh cá.**



## Bài 2: VĂN HÓA VIỆT NAM



### 3. Không gian văn hóa VN

#### 5. Vùng VH Tây Nguyên

- **Địa bàn:** 5 tỉnh – Gia Lai, Kontum, Đăklăk, Đắk Nông, Lâm Đồng
- **Chủ thể:** 20 dân tộc, các ngôn ngữ: Môn-Khmer và Nam Đảo (Ba Na, Gia Rai, Ê Đê, Mơ Nông, Kơ Ho...)
- **Biểu tượng:** nhiều trường ca (Sử thi), lễ hội đâm trâu, công chiêng 3.825 bộ; nông nghiệp nương rẫy, già làng, nhà sàn dài / buôn.



## Bài 2: VĂN HÓA VIỆT NAM

### 3. Không gian văn hóa VN

#### 5. Vùng VH Tây Nguyên

##### - Biểu tượng

- Lễ cầu an cho cây trồng vào đầu mùa lúa mới, Nghệ thuật tạo hình: Tượng nhà mồ - chủ yếu là tượng người.



## Bài 2: VĂN HÓA VIỆT NAM

### 3. Không gian văn hóa VN

#### 6. Vùng VH Nam Bộ

- **Địa bàn:** lưu vực sông Đồng Nai và Cửu Long – kênh rạch chằng chịt (5.700km), 50% lúa, 70% trái cây cả nước. đây là vùng đất cửa sông giáp biển

- **Chủ thể:** Khmer (khoảng TK 13-14), người Việt đến khai phá vùng đất này vào khoảng TK XVI, Chăm, Hoa (TK 18-19) hòa nhập vào dân bản địa:, Stiêng, Mạ, Chơ Ro...

## Bài 2: VĂN HÓA VIỆT NAM

### 3. Không gian văn hóa VN

#### 6. Vùng VH Nam Bộ



- **Biểu tượng:**

- Nhà làm ven kênh rạch (VM kênh rạch); bữa ăn giàu thủy sản; phóng khoáng, năng động; tín ngưỡng tôn giáo phong phú (Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Hồi giáo, tín ngưỡng địa phương như Cao đài, Hòa hảo... đi đầu trong quá trình giao lưu hội nhập với VH phương Tây





## **4. Hoàn cảnh lịch sử – XH văn hóa VN**

**Vị trí địa lý giao điểm của các luồng văn hóa, quá trình phát triển LS - XH của VN bị chi phối mạnh mẽ bởi các quan hệ giao lưu văn hoá với ĐNA, Trung Hoa, Ấn Độ và phương Tây.**

**\* VN ở gần TQ, lại bị đô hộ cả nghìn năm (111 + 939): nền VH VN chịu ảnh hưởng sâu đậm nền VH TQ. Tuy nhiên, về cơ bản, VH VN khác VH TQ nhiều điểm:**

## 2.4. Hoàn cảnh lịch sử – XH văn hóa VN

**VĂN HÓA  
TRUNG HOA**

=

**VĂN HÓA LƯU VỰC SÔNG HOÀNG HÀ**  
Văn hóa du mục + văn hóa nông nghiệp khô

**VĂN HÓA LÚA NƯỚC**  
Bách Việt (Đông Nam Á)

**Du mục  
Tây Bắc**

**Nông nghiệp khô  
Hoàng Hà**

**Nông nghiệp lúa  
nước phía Nam  
sông Dương Tử**

## 2.4. Hoàn cảnh lịch sử – XH văn hóa VN

**VĂN HÓA  
TRUNG HOA**

=

**VĂN HÓA PHƯƠNG BẮC:  
SÔNG HOÀNG HÀ**

**VĂN HÓA LÚA NƯỚC:  
Bách Việt (Đông Nam Á)**

**VĂN HÓA VIỆT  
NAM**

=

**VĂN HÓA MIỀN TRUNG -  
ĐỒNG BẰNG MÊKONG**



## 2.4. Hoàn cảnh lịch sử – XH văn hóa VN

### 1. Về địa bàn:

- VN ở vùng Đông Nam.
- TQ ở vùng Tây Bắc (56 dân tộc).

### 2. Về nguồn gốc:

- VN mưa nhiều – trồng lúa nước – VH nông nghiệp
- TQ khô – trồng kê, lúa mạch – VH du mục

### 3. Đặc trưng:

- VN có cái nhìn tổng hợp
- TQ có cái nhìn phân tích
- TQ và VN có nhiều chỗ giao thoa VH (vùng phía Nam sông Dương Tử).

-> VH VN không phải là sản phẩm của VH Trung Hoa



# BÀI 3: Tiến trình văn hóa Việt Nam

	<b>1. Lớp VH Bản địa</b>	<b>2. Lớp VH giao lưu với TH và khu vực</b>	<b>3. Lớp VH giao lưu với phương Tây</b>
<b>Giai đoạn Văn hóa</b>	<b>1. Giai đoạn VH tiền sử</b>	<b>3. Giai đoạn VH chống Bắc thuộc</b>	<b>5. Giai đoạn VH Đại Nam</b>
	<b>2. Giai đoạn VH Văn lang - Âu Lạc</b>	<b>4. Giai đoạn Đại Việt</b>	<b>6. Giai đoạn VH hiện đại</b>
<b>Giai đoạn văn tự</b>	<b>A. Giai đoạn văn tự cổ</b>	<b>B. Giai đoạn chữ Hán – chữ Nôm</b>	<b>C. Giai đoạn chữ Quốc ngữ</b>

# BÀI 3: Tiến trình văn hóa Việt Nam

## 3.1. Lóp văn hóa bản địa: 2 giai đoạn

### 3.1.1. Giai đoạn VH tiền sử (2879 trước CN):

- Thành tựu lớn nhất cư dân ĐNA: sự hình thành nghề nông nghiệp lúa nước. (ĐNA là một trong những trung tâm phát sinh NN sớm nhất)
- Các thành tích đặc biệt:
  - a) Việc trồng dâu nuôi tằm và tục uống chè (trà).
  - b) Việc thuần dưỡng một số gia súc đặc biệt là trâu và gà (Hán: thủy ngưu; gà rừng).
  - c) Việc làm nhà sàn để ở và dùng các cây thuốc để chữa bệnh.

# BÀI 3: Tiến trình văn hóa Việt Nam

## 3.1. Lóp văn hóa bản địa: 2 giai đoạn

### 3.1.2. *Giai đoạn VH Văn Lang – Âu Lạc (thiên niên kỉ III tr. CN)*

Truyền thuyết Hồng Bàng thị (họ Hồng Bàng)

a) *Về mặt không gian:*

- Nước Xích Quỷ (thần đảo): từ Bắc Trung Bộ đến Hồ Động Đình (TQ).
- Là địa bàn của người Nam Á – Bách Việt.
- Nước Văn Lang của các vua Hùng.

b) *Về mặt thời gian (mốc truyền thuyết là năm 2879):*

- Ứng với đầu thời đại đồ đồng (thời kỳ hình thành chủng Nam Á –Bách Việt).
- Thành quả chủ yếu: nghề luyện kim đồng



# BÀI 3: Tiến trình văn hóa Việt Nam

## 3.1. Lóp văn hóa bản địa

### 3.1.2. Giai đoạn VH Văn Lang – Âu Lạc (thiên niên kỉ III tr. CN)

- Thời kỳ này, VN phải có chữ viết, vì:
  - + Thời kỳ này VH phương Nam đã có những thành tựu rực rỡ.
  - + Sử sách TQ ghi về một thứ chữ “khoa đầu” (hình con nòng nọc bơi) của người p. Nam.
  - + Các cứ liệu về dấu vết chữ viết đã được phát hiện (Gs. Hà Văn Tấn: sự tồn tại của một nền văn tự “trước Hán và khác Hán”).

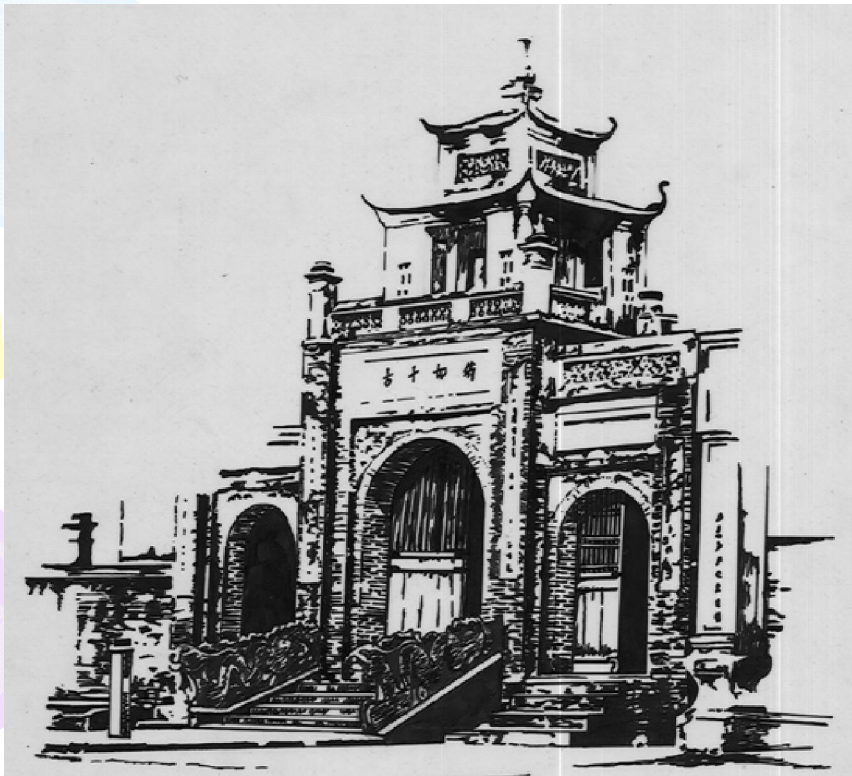
## BÀI 3: Tiến trình văn hóa Việt Nam

### 3.2. Lóp văn hóa giao lưu với Trung Hoa và khu vực

#### 3.2.1. Giai đoạn văn hóa thời chống Bắc thuộc

#### 3.2.2. Giai đoạn VH Đại Việt

Hai xu hướng song song tồn tại: Hán hóa / chống Hán hóa và VN hóa các ảnh hưởng TQ.



## **Bài 3: Tiến trình văn hóa Việt Nam**

### **3.2. Lóp văn hóa giao lưu với Trung Hoa và khu vực**

#### **3.2.1. Giai đoạn VH thời chống Bắc thuộc (111 TCN - 938):**

##### **Các đặc điểm chủ yếu:**

**a. Ý thức đối kháng bất khuất và thường trực trước nguy cơ xâm lăng từ phía phong kiến phương Bắc.**

**1.**

**- Sự ra đời của quốc hiệu Nam Việt. Rất nhiều cuộc khởi nghĩa: Bà Trưng, Bà Triệu (246), Lí Bôn (544-548)...**

**b. Sự suy tàn của nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc**

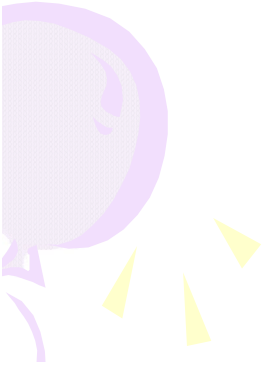
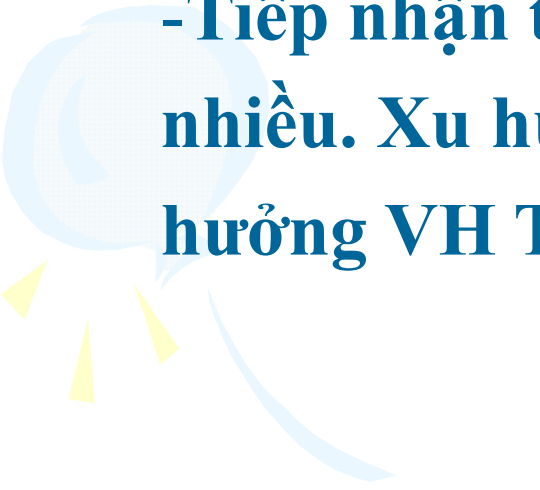


## **Bài 3: Tiến trình văn hóa Việt Nam**

### **3.2. Lóp văn hóa giao lưu với Trung Hoa và khu vực**

#### *c. Mở đầu quá trình giao lưu – tiếp nhận VH TQ và khu vực.*

**-Tiếp nhận tam giáo (Nho, Phật, Lão), nhưng chưa nhiều. Xu hướng chống Hán hóa và Việt hóa các ảnh hưởng VH TQ.**





## **Bài 3: Tiến trình văn hóa Việt Nam**

### **3.2. Lóp văn hóa giao lưu với Trung Hoa và khu vực**

#### **3.2.2 Giai đoạn VH Đại Việt (939 – TK XV):**

**- Các triều Ngô – Đinh – Tiền Lê: VH VN khôi phục và thăng hoa nhanh chóng.**

***VH Đại Việt trở thành đỉnh cao thứ hai của Văn hóa VN:***

**- Triều Lý – Trần (1010 – 1400): Ảnh hưởng sâu đậm Phật giáo, tiếp nhận Nho giáo → tinh thần tổng hợp bao dung → tiếp thu Đạo giáo**

**Ảnh hưởng tam giáo (tam giáo đồng qui) → văn hóa Lý Trần phát triển mạnh mọi phương diện**

## **Bài 3: Tiến trình văn hóa Việt Nam**

### **3.2. Lóp văn hóa giao lưu với Trung Hoa và khu vực**

#### **3.2.2 Giai đoạn VH Đại Việt (939 – TK XV):**

**- Triều Lê:** Thời kỳ Nho giáo thịnh vượng nhất, nắm trong tay mọi guồng máy xã hội → Xu hướng tiếp nhận VH TQ trở thành chủ đạo.

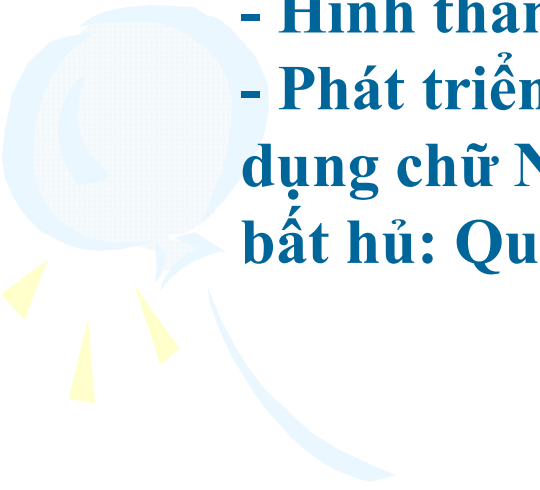
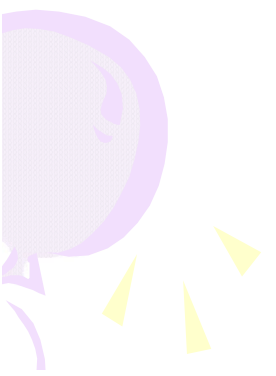
Nho giáo trở thành quốc giáo → tính cách trọng đống (cứng rắn, độc tôn...) thâm nhập vào VN → pháp luật theo TH → phụ nữ bị khinh rẻ → VH VN → VH Nho giáo



## **Bài 3: Tiến trình văn hóa Việt Nam**

### **3.2. Lóp văn hóa giao lưu với Trung Hoa và khu vực**

#### *3.2.3. Chữ Nôm: chữ của người Nam (sản phẩm của giao lưu VH Trung Hoa)*

- Mạnh nha từ thời Bắc thuộc.
  - Hình thành trong thời Lí – Trần.
  - Phát triển rực rỡ dưới thời Lê (Vua Quang Trung sử dụng chữ Nôm làm văn tự chính thức) với nhiều tác phẩm bất hủ: Quốc âm thi tập (NT), Truyện Kiều...
- 
- 

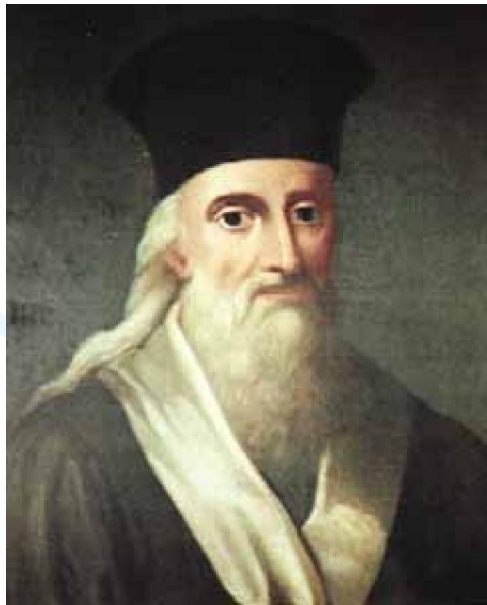
# Bài 3. Tiến trình văn hóa Việt Nam

## 3.3. Lóp văn hóa giao lưu với phương Tây

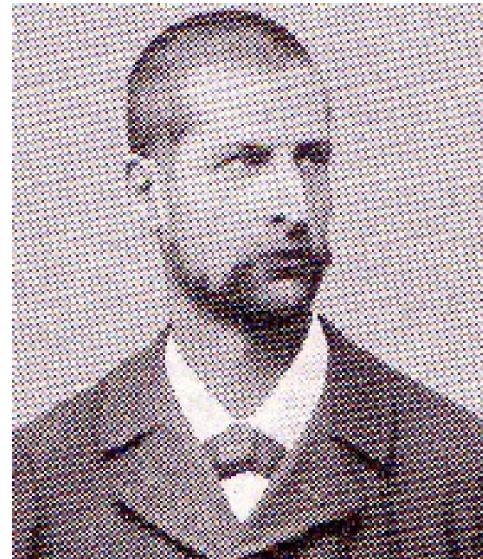
+ *Giai đoạn văn hóa Đại Nam:*

+ *Giai đoạn văn hóa hiện đại:*

2 xu hướng: Âu hóa/ chống Âu hóa và VN hóa các ảnh hưởng phương Tây



*Alexandre de Rhodes*



*Yersin*

# **Bài 3. Tiến trình văn hóa Việt Nam**

## **3.3. Lóp văn hóa giao lưu với phương Tây**

### ***3.3.1. Giai đoạn VH Đại Nam (1838): TK XVI - XX***

#### ***Đặc điểm VH Đại Nam :***

**a) Nước ta được thống nhất lãnh thổ và tổ chức lãnh thổ từ Đồng Văn đến Cà Mau.**

**b) Nho học lại được phục hồi làm quốc giáo, nhưng ngày một suy tàn.**

**c) VH VN hội nhập vào nền VH nhân loại: VH VN biến đổi mọi phương diện:**

- Lối tư duy phân tích của phương Tây.**
- Ý thức vai trò cá nhân được nâng cao.**
- Đô thị giữ vai trò quan trọng.**

# Bài 3. Tiến trình văn hóa Việt Nam

## 3.3. Lóp văn hóa giao lưu với phương Tây

### 3.3.2. Giai đoạn VH *hiện đại*

- Tư tưởng Marx-Lenin được phổ biến.
- Nền VH hiện đại đang định hình.
- Chữ Quốc ngữ ra đời và phổ biến thông dụng.

